Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 17 | Ngày: 10/12/2025 20:40

Thông tin ca làm việc

Người tạo: 5/12/2025

Doanh thu: 11.272.892 đ

Tiền mặt: 4.119.500 đ

Chuyển khoản Tingbox: 1.835.000 đ

Tiền cơm phần: 84.000 đ

Tiền ve chai: 5.224.392 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 15.816.992 đ

Tiền mặt cả ngày: 6.423.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 3.873.600 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 286.000 đ

Tiền ve chai cả ngày: 5.224.392 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	11.00 Cái	0.15 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	260.00 gram	0.48 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	60.00 gram	0.94 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	448.00 gram	0.55 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	52.00 gram	0.00 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	759.00 gram	0.00 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Đào Ngâm	433.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Bánh thuyền hạt	545.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Syrup Đường Đen	445.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	11.00 gram	0.00 Gói	4.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	11.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt yuzu cam vàng	630.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Bạc Hà	323.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Lựu Đỏ	429.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Chanh Dây	629.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Kiwi	646.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Mãng Cầu	683.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Việt Quất	1111.00 ml	0.00 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Mứt Xoài	573.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Sữa Tươi Không Đường	571.00 ml	0.00 Hộp	2.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Syrup Curacao	1145.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Syrup Đào	612.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Trà Ô Long	15.00 gram	0.00 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trà Ô Long Đào	12.00 gram	0.00 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Sốt Matcha	74.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Sốt Caramel	97.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Chocolate	353.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Syrup Táo	653.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Bột Kem Muối	414.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
30	mứt bắp nữ hoàng	17.00 ml	0.00 Hộp	5.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
31	mứt hồng chín	8.00 ml	0.00 chai	4.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Bia Heineken bạc	4.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Bia Heineken xanh	9.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Cam	4657.00 gram	0.00 Kg	2.30 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Cà Rốt	5255.00 gram	0.00 Kg	5.20 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	339.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Coca Cola	10.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Dưa Hấu	2225.00	0.00 Trái	2.20 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Pepsi	12.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Trà dưỡng tâm	3.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Trà dưỡng nhan	3.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Vải Ngâm	9.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Đậu Phộng Tỏi Ớt	23.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	7.00 Gói	0.00 Gói	4.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Hạt Mix	25.00 Gói	0.00 Gói	8.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Hướng Dương	12.00 Gói	0.00 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Hạt Chia	79.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	10.00 Bịch	0.00 Bịch	2.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Bột Matcha	260.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Rich lùn	6.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Yaourt	646.00 Hủ	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Bánh dad	735.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Mứt hạt dẻ cười	13.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Sốt caramel muối	200.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup Atiso	1190.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup Bí đao	91.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup vải	612.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup hazelnut	595.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup hoa hồng	729.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup trà xanh	77.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup vanilla	1052.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Tiger Bạc	327.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
63	Sốt hạt dẽ cười	10.00 Gram	0.00 Gram	9.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....